TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 380/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 22 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 476/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Dương Thị T, sinh năm 1979

CCCD số xxxxxxxxxx10, ngày cấp xx/xx/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ: Tổ 4, khu phố X, phường M, thành phố Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Bùi Văn H, sinh năm 1978

CCCD số xxxxxxxxxx72, ngày cấp xx/xx/2024, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ: Tổ 4, khu phố X, phường M, thành phố Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Dương Thị T và ông Bùi Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị T và ông Bùi Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, bà Dương Thị T và ông Bùi Văn

H có 03 con chung là Bùi Văn H1, sinh ngày 02/01/1998; Bùi Thị Quỳnh N, sinh ngày 09/3/2001 và Bùi Minh H, sinh ngày 05/5/2015. Các con Bùi Văn H1 và Bùi Thị Quỳnh N hiện nay đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với Bùi Minh H, sinh ngày 05/5/2015, bà T và ông H thống nhất thỏa thuận giao cháu H cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Dương Thị T và ông Bùi Văn H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con chung của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi việc trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác có liên quan: Bà Dương Thị T và ông Bùi Văn H thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Bà Dương Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0008951 ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai. Thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai trả lại cho bà Dương Thị T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Toà án nhân dân thành phố Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai;
- Phòng Thi hành án DS khu vực 10 - Đồng Nai;
- UBND phường N, TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Quang Dũng